TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 270 /2018/HNGĐ-ST
Ngày 04-9-2018
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vinh
2. Bà Lê Thị Thu Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng *tham gia phiên tòa*: Ông Đặng Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 172/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2018 về "tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1984
- Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Tổ 26, phường H, quận C, tp. Đà Nẵng

(Bà K, ông Q có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 5 năm 2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Thị K trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Huỳnh Thanh Q kết hôn vào tháng 8 năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại địa chỉ tổ 26, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 10/2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Q không lo làm ăn, hay chơi bời, thường xuyên nhậu nhẹt đánh đập, đuổi bà ra khỏi nhà. Từ tháng 06/2018 đến nay vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa, tình cảm vợ chồng

không còn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Thanh Q.

- Về quan hệ con chung: Bà và ông Huỳnh Thanh Q có 01 con chung tên là Huỳnh Ngọc Bảo V, sinh ngày 27/10/2010. Ly hôn, bà K có nguyện vọng nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Huỳnh Thanh Q vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng nên không có bản tự khai, tuy nhiên tại phiên tòa ông Q trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Q thống nhất về thời gian, địa điểm và điều kiện kết hôn như bà K trình bày là đúng, bản thân ông Q thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, sống không hạnh phúc nên ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà K.

- Về quan hệ con chung: Ông Q thừa nhận giữa ông và bà K có 01 con chung tên là Huỳnh Ngọc Bảo V, sinh ngày 27/10/2010. Ly hôn, ông có nguyện vọng nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

* Phát biểu của Kiểm sát viên:

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

+ Từ khi thụ lý đến trước thời điểm mở phiên tòa: Thẩm phán, Thư ký Tòa án, nguyên đơn tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự như không đến Tòa án viết bản khai và tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

+Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ, đúng các thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên tòa, ông Q đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà K nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận thuận tình ly hôn giữa bà K và ông Huỳnh Thanh Q.

+ Về quan hệ con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung Huỳnh Ngọc Bảo V, sinh ngày 27/10/2010 cho bà K nuôi dưỡng, bà K không yêu cầu ông Q phải cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

+ Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung giữa bà Nguyễn Thị K và ông Huỳnh Thanh Q thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn không đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị K và ông Huỳnh Thanh Q. Tại phiên tòa, các đương sự không xuất trình thêm chứng cứ mới, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn và bị đơn không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị K và ông Huỳnh Thanh Q kết hôn vào tháng 8 năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND phường K, quận C, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại phiên tòa, bà K cho rằng tình cảm giữa bà và ông Q không còn nên kiên quyết ly hôn, ông Q đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà K. Xét thấy, việc ông Q đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà K là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử cần công nhận thuận tình ly hôn giữa bà K và ông Q là phù hợp Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân giữa bà K và ông Q có 01 con chung tên là Huỳnh Ngọc Bảo V, sinh ngày 27/10/2010. Ly hôn, cả bà K và ông Q đều có nguyện vọng nhận nuôi dưỡng cháu V. Xét thấy, cháu Huỳnh Ngọc Bảo V là con gái, hiện nay mới hơn 07 tuổi đang ở với mẹ và có bản khai xin được ở với mẹ nên cần thiết xử giao cháu V cho bà K được quyền nuôi dưỡng nhằm đảm bảo việc ổn định đời sống, tâm sinh lý của cháu V là phù hợp. Tại phiên tòa, bà K không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà K phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0471 ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật nên Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình; các Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị K về việc yêu cầu xin ly hôn với bị đơn Huỳnh Thanh Q, xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị K và ông Huỳnh Thanh Q.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Huỳnh Ngọc Bảo V, sinh ngày 27/10/2010 cho bà Nguyễn Thị K nuôi dưỡng, ông Huỳnh Thanh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Các bên thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Bên không nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở, khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3.Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thị K phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0471 ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, bà K đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đức Thọ

Nơi nhận:
- *VKSND quận Cẩm Lệ;*
- *Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường K;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*